TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NK** **THÀNH PHỐ CT**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 40/2020/QĐST-DS	*NK, ngày 06 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 99/2020/TLST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP SGTT**

Địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường A, quận B, thành phố HCM

Địa chỉ liên hệ: 95-97-99 Võ Văn Tần, phường TA, quận NK, thành phố CT

Đại diện theo ủy quyền: ông **Ngô Thái A**

Bị đơn: Ông **Nghê Thiên B**, sinh năm 1976

Bà **Lê Hoàng U**, sinh năm 1972

Cùng địa chỉ: 1A Trương Định, phường TA, quận NK, thành phố CT.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự thống nhất bị đơn ông Nghê Thiên B phải và bà Lê Hoàng U trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP SGTT số tiền theo hợp đồng tín dụng số LD18822100476 ngày 10/8/2018 là 3.224.097.808đồng (Trong đó: vốn là 3.000.519.000đồng, lãi trong hạn là 217.821.238đồng, lãi quá hạn là 5.757.570đồng tính đến ngày 25/6/2020). Bà Uyền và ông B thống nhất trả số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng số 436438-0416 là 208.953.887đồng và Hợp đồng thẻ tín dụng số 436438-5698 là 81.990.918đồng. Tổng cộng số tiền vốn và lãi bà Lê Hoàng U và ông Nghê Thiên B phải trả cho các khoản vay tính đến ngày

25/6/2020 là 3.515.042.603đồng (*Ba tỷ năm trăm mười lăm triệu không trăm bốn mươi hai nghìn sáu trăm lẻ ba đồng*)

Nguyên đơn được tính lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng số LD1822100476 ngày 10/8/2018 và hợp đồng tín dụng số 436438-0416, hợp đồng thẻ tín dụng số 436438-5698 kể từ ngày 26/6/2020. Khi bị đơn trả xong số tiền nợ thì nguyên đơn có nghĩa vụ trả lại các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH03371 và CH03440 mà bị đơn đã thế chấp để đảm bảo nợ vay cho bà Lê Hoàng U, ông Nghê Thiên B.

Phương thức và thời gian thanh toán: nguyên đơn và bị đơn thống nhất giải quyết tại giai đoạn thi hành án. Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm trả số vốn và lãi suất phát sinh thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn ông Nghê Thiên B và bà Lê Hoàng U phải chịu 51.150.426đồng (*năm mươi một triệu một trăm năm mươi nghìn bốn trăm hai mươi sáu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Nguyên đơn Ngân hàng TMCP SGTT được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 002373 ngày 03/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận NK, thành phố CT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-VKSND Q.NK;
- Chi cục THADS Q.NK;
-Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Anh Q